

SÁU BƯỚC ĐẢM BẢO AN TOÀN SINH HỌC TRANG TRẠI

Chuẩn bị và thực hiện kế hoạch an toàn sinh học cho trang trại của bạn



BƯỚC 1

Lập sơ đồ trang trại

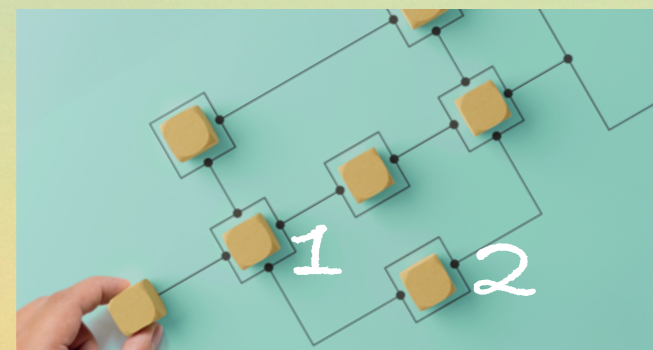
Minh họa các khu vực chính, điểm ra/vào.



BƯỚC 2

Xác định các nguy cơ an toàn sinh học và biện pháp giảm nhẹ

Dịch hại, dịch bệnh, cỏ dại và đường lây lan của chúng.



BƯỚC 3

Ưu tiên

Phát triển chiến lược

Cách ly, vệ sinh, giám sát và kiểm soát dịch hại.

Ưu tiên các hành động

Tập trung vào các khu vực nguy cơ cao.

SÁU BƯỚC ĐẢM BẢO AN TOÀN SINH HỌC TRANG TRẠI



BƯỚC 4

Thực hiện kế hoạch an toàn sinh học

Đưa kế hoạch vào thực hiện
Đảm bảo tuân thủ.

Duy trì ghi chép dữ liệu
Theo dõi các hoạt động và biện pháp can thiệp.



BƯỚC 5

Truyền đạt các kỳ vọng

Chia sẻ kế hoạch
Đào tạo mọi người về các quy trình và vai trò của họ.

Sử dụng biển báo rõ ràng
Nhắc nhở mọi người về các quy trình.



BƯỚC 6

Xem xét và cập nhật kế hoạch

Kiểm tra thường xuyên, phân tích dữ liệu ghi chép, điều chỉnh khi cần thiết. Ít nhất hàng năm, hoặc sau một sự cố, như một phần của kế hoạch kinh doanh.

BƯỚC 1

LẬP SƠ ĐỒ TRANG TRẠI

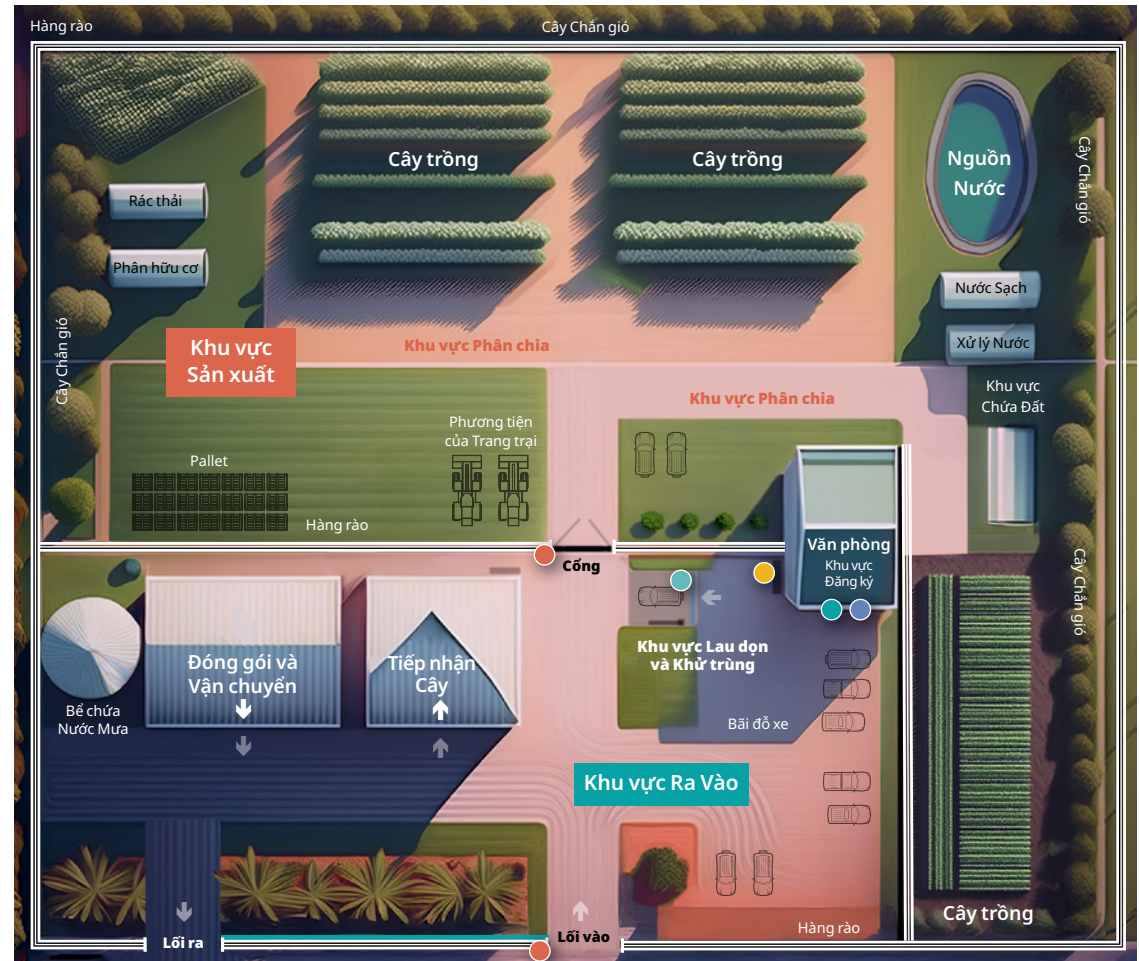
Dịch hại và dịch bệnh có thể lây lan trong trang trại bằng cách nào?

Sơ đồ trang trại là thiết yếu đối với Kế hoạch An toàn Sinh học Trang trại, làm nổi bật các đặc điểm chính như lối vào, nhà ở, nhà kho và các khu vực rửa dọn.

Trên sơ đồ trang trại, phác thảo rõ ranh giới và đánh dấu những điểm sau:

- ☐ **Khu vực Ra vào** – dành cho xe cộ và người (nhân viên, khách tham quan, giao/nhận hàng, thiết bị).
- ☐ **Khu vực Phân chia** – bãi đỗ xe và đường dành cho xe cộ để tiếp cận các khu vực khác nhau của trang trại.
- ☐ **Khu vực Canh tác hoặc Sản xuất** – đây là khu vực nơi nhân viên, phương tiện, máy móc, thiết bị hoạt động. Khu vực này chỉ có thể tiếp cận khi sử dụng các biện pháp vệ sinh phù hợp.
- ☐ Các đường lây lan có nguy cơ khác mà qua đó dịch hại và dịch bệnh có thể xâm nhập (tham khảo *Sáu Đường Lây lan Có Nguy cơ ở trang 3*).
- ☐ Vị trí tốt nhất để đặt cổng và các biển báo khác nhằm truyền đạt các biện pháp giảm thiểu nguy cơ.
- ☐ **Khu vực Lau dọn và Khử trùng** – dành cho người, thiết bị và máy móc.

Ví dụ về Sơ đồ Trang trại xem Hình 1.



HÌNH 1: VÍ DỤ SƠ ĐỒ TRANG TRẠI

CHÚ GIẢI



Khu vực Rửa Phương tiện



Khử trùng Giày dép



Đăng ký qua Sổ/Ứng dụng



Khu vực Thay Đồ



Biển báo An toàn Sinh học

LẬP SƠ ĐỒ TRANG TRẠI

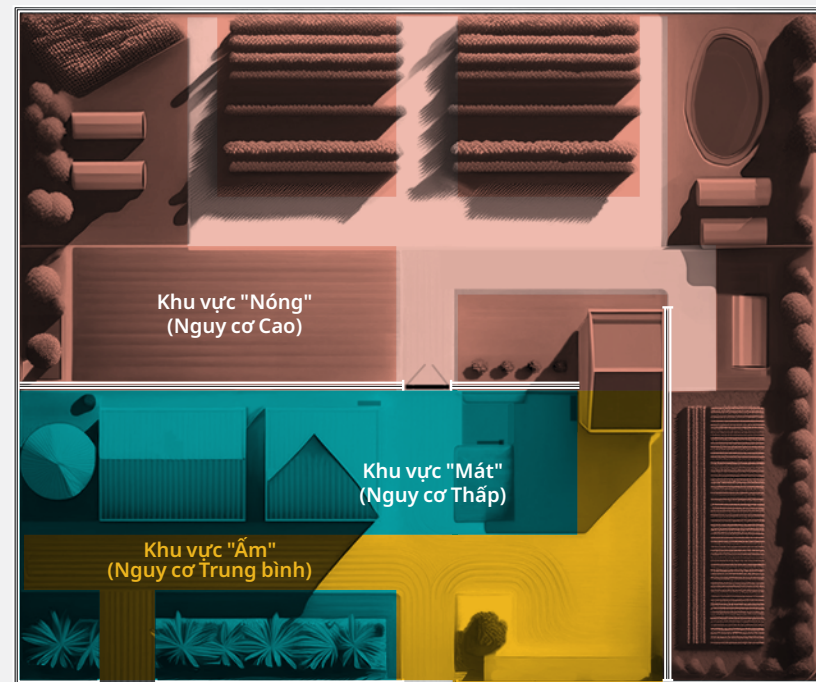
Phân chia Khu vực Trang trại

Việc phân chia trang trại thành các khu vực quản lý khác nhau sẽ tạo ra một hệ thống phân cấp trong trang trại, giúp phân tán rủi ro nhiều nơi. Hệ thống phân chia ba khu vực giúp tạo sự phân tách và nhận biết các yêu cầu quản lý khác nhau giữa các khu vực khác nhau trong trang trại, ví dụ: khách đến thăm khu nhà ở sẽ có mức nguy cơ khác so với người vào đồng ruộng và khu vực sản xuất.

Khu vực	Nghĩa là gì?	Ví dụ	Hành động An toàn Sinh học Được Khuyến nghị
Khu vực "Mát" (Nguy cơ Thấp)	Khu vực mà khách thăm có thể tiếp cận nhưng ít hoặc không tiếp xúc với cây trồng.	Ít hành động cần thực hiện. Không cần hạn chế sự tiếp cận.	Ít hành động cần thực hiện.
Khu vực "Ấm" (Nguy cơ Trung bình)	Khu vực mà một số người và phương tiện có thể cần tiếp cận để giao vật tư và/hoặc lấy sản phẩm.	Khu vực "Ấm" là 'đường đi' cho các phương tiện thiết yếu cần vào trang trại. Khu vực này có thể bao gồm các con đường xuyên qua trang trại đến các nhà kho. Ví dụ: xe tải lấy sản phẩm cây trồng, giao phân bón hoặc giao nhiên liệu.	Hạn chế tiếp cận có thể không khả thi. Đảm bảo khu vực được giữ sạch và tốt nhất là được rải sỏi kỹ. Thường xuyên giám sát cỏ dại và sâu bệnh.
Khu vực "Nóng" (Nguy cơ Cao)	Đây là khu vực sản xuất cây trồng và nơi các phương tiện, máy móc và thiết bị hoạt động.	Khu vực "Nóng" là dành cho các phương tiện, máy móc và thiết bị, nhưng chúng phải thực hiện các biện pháp thích hợp trước khi đi vào. Ví dụ, máy móc không nên được di chuyển vào hoặc ra khỏi khu vực mà không có biện pháp phòng ngừa. Các trang trại lớn hoặc các trang trại đang xử lý các dịch bệnh cụ thể có thể cần các Khu vực Nguy cơ Cao khác nhau trong một khuôn viên.	Hạn chế ra vào khu vực này. Chỉ những người hoặc phương tiện cần vào mới được phép. Thực hiện các biện pháp "Đến Sạch Đi Sạch" . Truy cập dpi.nsw.gov.au/biosecurity/plant/come-clean-go-clean .

Kế hoạch tiếp cận trang trại dành cho Nhà Cung cấp Dịch vụ và Tiện ích

Lập kế hoạch tiếp cận cho các nhà cung cấp các dịch vụ tiện ích và nhà thầu của họ, đồng thời cung cấp các lối vào ra được đề xuất cho người lao động. Cảnh nhắc vị trí của các cột điện/thiết bị tiện ích và các nguy cơ liên quan.



HÌNH 2: VÍ DỤ VỀ PHÂN CHIA KHU VỰC TRANG TRẠI

Nguồn lực có sẵn và chi phí là những yếu tố chính trong việc xác định các biện pháp bạn có thể lựa chọn thực hiện. Tốt nhất là nên đánh giá tất cả các nguy cơ trước khi tiến hành để đảm bảo rằng bạn đang nhắm mục tiêu vào các khu vực sẽ có tác động/lợi tức đầu tư cao nhất. Bạn có thể làm việc này thông qua việc tự đánh giá An toàn Sinh học Trang trại.

Để biết thêm chi tiết, truy cập farmbiosecurity.com.au/using-property-zoning-to-implement-biosecurity-on-farm.

BƯỚC 2

XÁC ĐỊNH CÁC NGUY CƠ AN TOÀN SINH HỌC & BIỆN PHÁP GIẢM NHẸ

Xe cộ & thiết bị

MỤC TIÊU

Giảm khả năng xe cộ và thiết bị mang theo phát tán dịch hại, dịch bệnh và cỏ dại vào trang trại.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống đảm bảo chất lượng/ Nhà cung cấp dịch vụ LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ VÀ/HOẶC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ
Một lối vào chính cho trang trại.	Một lối vào duy nhất tạo cơ hội để thông báo cho khách thăm về các thủ tục và lưu giữ thông tin ai đang đi vào trang trại.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Tách biệt khu vực đỗ xe với khu vực sản xuất và đóng gói.	Giảm nguy cơ dịch hại lây lan vào khu vực sản xuất. Khách thăm và nhân viên đỗ xe tại khu vực đỗ xe được chỉ định và có biển báo để thông báo điều này.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Vệ sinh xe cộ và thiết bị trước khi rời khỏi trang trại giúp giảm thiểu sự lây lan của mầm mống cỏ dại, dịch bệnh và sâu bệnh trong đất.	Thực hiện tại điểm đi vào, trước khi xe cộ/thiết bị có thể vào trang trại, kể cả khi di chuyển giữa các khuôn viên của trang trại. Việc này giúp rửa trôi mọi loại dịch hại có thể bám trên xe/thiết bị.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Yêu cầu chứng minh xe đã được rửa sạch trước khi vào khu vực.	Hóa đơn rửa xe. <i>Thay cho việc rửa xe tại trang trại.</i>	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Các biển báo tại cổng trang trại hiển thị thông tin liên lạc cho tất cả mọi người đến trang trại và thông báo các quy trình an toàn sinh học đang được áp dụng. Bao gồm cho tất cả khách thăm, nhà thầu và nhân viên trang trại.	Các biển báo về an toàn sinh học tại mỗi lối vào trang trại cho thấy các biện pháp an toàn sinh học đang được thực hiện. Biển báo cũng có thể được sử dụng để hướng dẫn giao thông đến các khu vực được chỉ định. <i>Xem thêm nội dung kế tiếp.</i>	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Sử dụng các lối dành cho xe cộ đã được quy hoạch sẵn trong trang trại.	Hạn chế xe cộ di chuyển để giúp giảm nguy cơ lây lan dịch hại/dịch bệnh vào khu vực trồng trọt.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		

BƯỚC 2

Nhân viên & khách thăm trang trại

MỤC TIÊU

Đảm bảo những người vào trang trại không mang hoặc phát tán dịch hại cho cây trồng, dịch bệnh hoặc cỏ dại, đồng thời biết các yêu cầu an toàn sinh học của trang trại.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống đảm bảo chất lượng/ Nhà cung cấp dịch vụ LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ VÀ/HOẶC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ
Đăng ký thông tin khách thăm.	Sử dụng ứng dụng hoặc sổ đăng ký khách thăm để ghi lại ai đến trang trại và thời điểm họ rời đi; điều này có thể giúp truy tìm thông tin nếu phát hiện dịch bệnh/sâu bệnh mới trong trang trại. Có thể bao gồm việc hỏi xem gần đây họ có đến trang trại khác không. Đây cũng là cơ hội để truyền đạt các yêu cầu an toàn sinh học của trang trại.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Các điểm làm sạch giày dép tại lối vào khu vực sản xuất cho <u>khách</u> .	Điều này giúp giảm nguy cơ mang sâu bệnh vào trong và quanh trang trại. Khách cũng có thể mang theo ủng của riêng họ hoặc thay ủng khi đến.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Các điểm làm sạch giày dép và dụng cụ/thiết bị cho <u>nhân viên</u> .	Khay khử trùng giày dép hoặc bình xịt tại lối vào các khu vực sản xuất khác nhau của trang trại. Ví dụ: giữa các khu vực và khuôn viên trong trang trại. Hoặc chuẩn bị bộ dụng cụ cho nhân viên mang theo và sử dụng. Việc này giúp giảm sự lây lan của sâu bệnh quanh trang trại.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Đào tạo nhân viên về các thực hành an toàn sinh học trong trang trại (lý tưởng nhất là trong quy trình giới thiệu ban đầu cho nhân viên).	Có thể bao gồm một số biện pháp được xác định trong danh sách này, chẳng hạn như phải làm gì khi đến và đi từ các khu vực khác nhau của trang trại; những gì cần lưu ý; cách báo cáo.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Cung cấp cho nhân viên công cụ và nguồn lực để khử trùng giày dép, dụng cụ và thiết bị, để họ có những gì cần thiết để thực hiện các biện pháp tốt nhất.	Cung cấp bàn chải ủng và bình xịt chứa chất khử trùng để nhân viên có thể khử trùng giày dép và dụng cụ giữa các khu vực. Công cụ tài liệu hỗ trợ nhận diện dịch hại/dịch bệnh và cách xử lý khi phát hiện.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Có vật dụng nào không được phép mang vào trang trại không?	Có thể có một số vật dụng không được phép mang vào trang trại vì lý do sức khỏe, an toàn hoặc các lý do khác về đảm bảo chất lượng.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		



Vật tư đưa vào trang trại

MỤC TIÊU

Đảm bảo các sản phẩm đưa vào trang trại không mang theo dịch hại, dịch bệnh và cỏ dại.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống đảm bảo chất lượng/ Nhà cung cấp dịch vụ LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ VÀ/HOẶC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ
Vật liệu trồng trọt và hạt giống được lấy từ các nhà cung cấp có uy tín.	Lấy đầu vào từ các nhà cung cấp có thực hành tốt về an toàn sinh học. Điều này làm giảm nguy cơ dịch hại đi vào thông qua vật liệu trồng trọt.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Khi đến nơi, vật liệu trồng trọt được kiểm tra về dịch hại cây trồng, triệu chứng dịch bệnh và cỏ dại.	Ghi lại nếu vật liệu trồng trọt có sâu bệnh dịch hại hoặc triệu chứng dịch bệnh, hoặc cỏ dại, hoặc chúng có sạch hay không. Nếu có sâu bệnh, hãy liên hệ với nhà cung cấp để thông báo. Báo cáo các phát hiện bất thường cho Đường dây nóng về Dịch hại Cây trồng Ngoại lai: 1800 084 881 . Những ghi chép này giúp ích cho việc đào tạo trong trường hợp xảy ra xâm nhập dịch hại và dịch bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Ghi lại nguồn gốc của các vật tư đầu vào và thời điểm đặt và giao hàng.	Lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, ngày đặt hàng và giao hàng, cùng với kết quả kiểm tra dịch hại/ dịch bệnh – dù kết quả có hay không có dịch hại/ dịch bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Phân hữu cơ, vật liệu phủ đất, chất cải tạo đất được mua từ các nhà cung cấp uy tín.	Lấy đầu vào từ các nhà cung cấp có thực hành tốt về an toàn sinh học. Việc này giúp làm giảm nguy cơ đưa vào các loại dịch hại mới.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc các vật tư đầu vào khác.	Lưu giữ thông tin về chứng nhận của nhà cung cấp và thành phần của các vật tư như vật liệu phủ đất và phân hữu cơ.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Vật tư đầu vào được giao và dỡ xuống cách xa khu vực sản xuất.	Vật tư đầu vào được dỡ xuống cách xa khu vực sản xuất, và hệ thống thoát nước cũng được dẫn ra xa khỏi khu vực sản xuất.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Nước được lấy từ nguồn sạch hoặc đã qua xử lý. Hệ thống thoát nước được dẫn ra xa khu vực sản xuất.	Nước có thể là nguồn lây lan mầm bệnh (ví dụ: Pythium, Fusarium, Phytophthora). Có thể tiến hành kiểm tra thường xuyên để xác định. Nên lưu giữ hồ sơ về sự hiện diện/vắng mặt của bất kỳ loại sâu bệnh nào.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Cất giữ nguyên liệu đầu vào như phân hữu cơ và vật liệu phủ đất cách xa khu vực sản xuất và đảm bảo hệ thống thoát nước cũng được dẫn ra xa khu vực sản xuất.	Việc này làm giảm nguy cơ dịch hại/dịch bệnh/ cỏ dại xâm nhập vào khu vực sản xuất theo gió hoặc nước.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		

BƯỚC 2



Rác thải và cỏ dại

MỤC TIÊU

Giảm môi trường sống và nguồn mầm bệnh, cũng như khả năng lây lan của dịch hại, dịch bệnh và cỏ dại.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống đảm bảo chất lượng/ Nhà cung cấp dịch vụ LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ VÀ/HOẶC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ
Cây trồng và cỏ dại được theo dõi thường xuyên để phát hiện sâu bệnh.	Giám sát thường xuyên giúp phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường, và phát hiện càng sớm thì cơ hội giảm thiểu tác động của sâu bệnh càng cao.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Lưu giữ hồ sơ về kết quả giám sát và các biện pháp kiểm soát được sử dụng cũng như hiệu quả của chúng.	Hồ sơ sẽ giúp theo dõi và phát triển các phương án quản lý.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Rác thải từ cây trồng được dọn sạch và loại bỏ khỏi khu vực sản xuất, đặc biệt trong trường hợp bị dịch hại ảnh hưởng.	Rác thải cây trồng có thể tạo môi trường sống cho sâu bệnh dịch hại sinh sôi nảy nở, cung cấp thêm nguồn mầm bệnh để lây nhiễm lại cây trồng.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Quản lý cỏ dại (bao gồm cả giám sát và lưu giữ thông tin).	Cỏ dại không chỉ ảnh hưởng đến sản xuất cây trồng mà còn là vật chủ cho sâu bệnh sinh sống và sinh sản, nghĩa là thêm nguồn mầm bệnh lây nhiễm cho cây trồng.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Hệ thống thoát nước tốt; dẫn nước thải ra xa khu vực trồng trọt.	Việc dẫn nước thải ra xa khu vực trồng trọt có nghĩa là bất kỳ loại sâu bệnh tiềm ẩn nào cũng sẽ không xâm nhập vào khu vực sản xuất.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		



Bao bì, thùng chứa & pallet

MỤC TIÊU

Đảm bảo các thành phần của hệ thống sản xuất được sạch sẽ và giảm thiểu nguy cơ lây lan sâu bệnh và dịch bệnh.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống đảm bảo chất lượng/ Nhà cung cấp dịch vụ LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ VÀ/HOẶC NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ
Các điểm làm sạch giày dép giữa các khu vực khác nhau trong trang trại và giữa các khuôn viên của trang trại.	Vệ sinh giày dép giữa các khu vực và các khuôn viên của trang trại giúp làm giảm nguy cơ lây lan sâu bệnh, dịch bệnh và cỏ dại trong trang trại.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Thùng, hộp, pallet, v.v. được rửa sạch và khử trùng sau khi sử dụng.	Điều này giúp làm giảm sự lây lan của sâu bệnh/dịch bệnh/hạt cỏ dại từ vụ mùa trước sang vụ thu hoạch tiếp theo; nếu thùng/hộp, v.v. đến từ một khuôn viên khác, chúng có thể mang theo sâu bệnh mới.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Bao bì, hộp, pallet sạch được bảo quản đúng cách, cách xa khu vực sản xuất.	Việc này làm giảm nguy cơ ô nhiễm từ khu vực sản xuất.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Dụng cụ và thiết bị được khử trùng sau khi sử dụng, và trong khi sử dụng nếu cần.	Vệ sinh dụng cụ/thiết bị giữa các lần sử dụng giúp làm giảm sự lây truyền dịch bệnh và sâu bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Đảm bảo hệ thống thoát nước tốt, cách xa khu vực sản xuất để giảm nguy cơ dịch hại lây lan qua đường nước.	Nước có thể là nguồn gây bệnh cho cây trồng.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Thiết bị và nhà kho đóng gói được vệ sinh và khử trùng thường xuyên, kể cả trong thời gian nghỉ.	Việc này làm giảm nguy cơ tích tụ sâu bệnh/dịch bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Nước tưới được xử lý/khử trùng.	Nên lưu giữ hồ sơ về sự hiện diện/vắng mặt của mọi phát hiện sâu bệnh/dịch bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Biện pháp thực hành tốt nhất trong vườn ươm sản xuất của trang trại.	Việc này giúp giảm nguy cơ đưa sâu bệnh vào khu vực trồng trọt và đảm bảo việc bắt đầu với một vụ mùa khỏe mạnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		

BƯỚC 2

Thời tiết / GIÓ, MƯA & CÁC SỰ KIỆN THỜI TIẾT CỰC ĐOAN

MỤC TIÊU

Quản lý rủi ro liên quan đến các sự kiện thời tiết bất ngờ/cực đoan.

Thực hành An toàn Sinh học	Ví dụ về thực hành và tầm quan trọng	Thực hành được áp dụng CHỌN MỘT	Ưu tiên CHỌN MỘT	Hành động GHI TỪNG HÀNH ĐỘNG CẦN THIẾT	Hệ thống Đảm bảo Chất lượng LIỆT KÊ CÁC HỆ THỐNG HIỆN CÓ ĐÃ ĐƯỢC TRIỂN KHAI
Giám sát và khảo sát cây trồng thường xuyên.	Giám sát thường xuyên giúp phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường, và phát hiện càng sớm thì cơ hội giảm thiểu tác động của sâu bệnh càng cao.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Sử dụng bẫy để hỗ trợ giám sát.	Dùng bẫy có thể giúp giảm yêu cầu về nguồn nhân lực và có thể nhanh nhạy hơn trong việc phát hiện sâu bệnh. Ghi lại sự hiện diện/vắng mặt của sâu bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Đào tạo nhân viên nhận biết các loại dịch hại sâu bệnh cho cây trồng, cả phổ biến và ngoại lai.	Bằng cách biết những loại nào thường xuất hiện, nhân viên cũng sẽ có thể nhận biết và báo cáo bất kỳ điều gì bất thường. Điều này đồng nghĩa với cơ hội sớm hơn để ứng phó với sâu bệnh.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Báo cáo các loại dịch hại thường gặp.	Báo cáo sớm đồng nghĩa với việc phản ứng kiểm soát dịch hại cũng nhanh hơn.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		
Ghi lại các sự kiện thời tiết cực đoan (ví dụ: lũ lụt, bão bụi) và theo dõi bằng cách kiểm tra trong trang trại để phát hiện các dấu hiệu mới của cỏ dại, dịch bệnh, v.v.	Các sự kiện thời tiết có thể gây ra những thách thức khác nhau về an toàn sinh học. Hiểu được những điều này có nghĩa là bạn có thể chuẩn bị tốt hơn để giảm thiểu rủi ro.	☐ Có ☐ Không ☐ Đang triển khai ☐ Không áp dụng	☐ Ngay lập tức ☐ Trong tương lai ☐ Không áp dụng		